TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN,** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/DS-ST
Ngày: 10 - 8 - 2024
V/v " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

2. Ông Nguyễn Văn Sở

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Hà – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 04 năm 2024 về "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1967 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 09, Nguyễn Đình Chiểu, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Bị đơn: Ông Võ Thành Liêm, sinh năm 1955 (có mặt)

Địa chỉ: số 126, ấp Vĩnh Bình, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Minh Đ trình bày ông Võ Thành L có mượn của ông 77.000.000 đ (bảy mươi bảy triệu đồng), gồm: ngày 26.9.2023 mượn 22.000.000 đ; ngày 1.9.2023 mượn 55.000.000 đ, các lần mượn đều có cùng lãi suất 3% tháng, thời hạn 1 tháng trả. Ông Đức chưa nhận tiền lãi lần nào, đến nay quá hạn nhưng ông Liêm vẫn chưa thanh toán. Đề nghị quý toà giải quyết buộc ông Liêm phải có nghĩa vụ trả cho ông Đức một lần số tiền là: 77.000.000 đ (bảy mươi bảy triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Võ Thành Ltrình bày:

Ông Liêm có mượn của ông Đức số tiền 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng), lãi 10% tháng, tôi có trả cho ông Đức được 7 tháng tiền lãi là 35.000.000 đ mà không có giấy, nay ông Đức đòi 77.000.000 đ ông Liêm không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 04/4/2024 bà ông Nguyễn Minh Đ gửi đơn khởi kiện ông Võ Thành Ltại Tòa án nhân dân thành phố Tân An tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An. Căn cứ Điều 427 Bộ luật Dân sự, Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự đơn kiện của ông Đức còn trong thời hiệu khởi kiện.

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo qui định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong vụ án này Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, đối tượng tranh chấp không phải tài sản công, không phải lợi ích công cộng, không phải quyền sử dụng đất, nhà ở, không có đương sự là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An không tham gia phiên Tòa sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Qua đối chiếu các chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giấy mượn tiền ngày 01/9/2023 do chính tay ông Liêm viết có nội dung: "Tôi có mượn của ông Đức 55.000.000đ(năm mươi lăm triệu đồng), đã nhận đủ tiền hẹn trả trong tháng". Tại biên nhận ngày 26/9/2023 có nội dung "Tôi có mượn của anh Đức 22.000.000 (hai mươi hai triệu đồng), đã nhận đủ tiền hẹn trả trong tháng". Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Liêm thừa nhận chữ ký và chữ viết trong biên nhận ngày 01/9/2023 và biên nhận ngày 26/9/2023 là do chính tay ông Liêm viết và ký tên.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Liêm cho rằng ông ông Liêm chỉ vay của ông Đức 50.000.000đ lãi xuất 10%/tháng, đã trả lãi được 7 tháng là 35.000.000đ nhưng ông Liêm không có giấy tờ chứng minh trong khi ông Đức không thừa nhận. Ông Đức chỉ thừa nhận hai bên thỏa thuận lãi 3%/ tháng và ông Liêm chưa trả lãi. Ông Đức khởi kiện ông Liêm theo hai giấy mượn tiền ngày 01/9/2023 và ngày 26/9/2023, ông Liên thừa nhận chữ ký và chữ viết trong hai giấy mượn tiền do chính tay ông Liêm viết và ký tên. Vì vậy ông Đức yêu cầu ông Liêm trả lại số tiền77.000.000đ và không yêu cầu tính lãi là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2005. Không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của ông Liêm

[3]. Về lãi suất phát sinh, nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về phương thức thanh toán: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền còn nợ một lần.

Xét ông Liêm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Đức nên buộc ông Liêm hoàn trả số tiền còn nợ cho ông Đức.

[5] Về án phí: Bị đơn ông Võ Thành Lkhông phải chịu án phí vì thuộc trường hợp người cao tuổi có đơn xin miễn án phí. Nguyên đơn không phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Nguyễn Minh Đ đối với ông Võ Thành Liêm.

[2] Buộc ông Võ Thành Ltrả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền gốc là 77.000.000đồng (bảy mươi bảy triệu đồng).

[3] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có qui định khác.

[4] Về án phí: ông Võ Thành Lthuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không đề cập.

Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn tiền 1.925.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001571 ngày 10/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tân An.

[5] Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND Thành phố Tân An;
- Chi cục THADS Thành phố Tân An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Ngọc Tuyến

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục thi hánh án dân sự thành phố Tân An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Ngọc Tuyến